

ĐỀ NGHỊ VAY VỐN KIÊM HỢP ĐỒNG CHO VAY

(Áp dụng đối với Khách hàng cá nhân vay vốn tại SHB Finance)

A. PHẦN ĐỀ NGHỊ VAY VỐN

I. THÔNG TIN NGƯỜI ĐỀ NGHỊ VAY (SAU ĐÂY GỌI LÀ “BÊN VAY”)

1. NGƯỜI ĐỀ NGHỊ:

Họ tên (viết in hoa): _____

Ngày sinh: □□/□□/□□□□

Giới tính: Nam Nữ

Số CMND/CCCD:

□□□□□□□□□□□□

Ngày cấp:

□□/□□/□□□□

Nơi cấp: _____

Số CMND/CCCD cũ (Nếu có): □□□□□□□□□□□□

2. THÔNG TIN LIÊN HỆ:

Điện thoại di động 1: □□□□□□□□□□

Điện thoại di động 2: □□□□□□□□□□

Địa chỉ thường trú: _____

Địa chỉ nơi ở hiện tại:

Giống địa chỉ thường trú Khác (ghi rõ):

Số nhà/đường/dân phố: _____

Xã/Phường/Thị trấn: _____

Xã/Phường/Thị trấn: _____

Quận/Huyện: _____

Quận/Huyện: _____

Tỉnh/Thành phố: _____

Tỉnh/Thành phố: _____

Địa chỉ Email: _____

3. THÔNG TIN VIỆC LÀM:

Nghề nghiệp: Lao động tự do Công chức nhà nước Sinh viên Khác: _____
 Tự doanh (không có ĐKKD) Cán bộ doanh nghiệp tư Hưu trí _____
 Hộ kinh doanh/doanh nghiệp (có ĐKKD) Công nhân Nội trợ _____

Tên Đơn vị công tác: _____

Chức vụ: Cán bộ quản lý Nhân viên/Chuyên viên Khác: _____

Địa chỉ công tác/làm việc: _____

Ngày nhận lương hàng tháng: _____

4. NĂNG LỰC TÀI CHÍNH:

Tổng thu nhập: _____ VND/tháng Chi phí cá nhân: _____ VND/tháng

5. CUNG CẤP THÔNG TIN:

Tôi đồng ý cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (sau đây gọi là “SHB Finance”) cung cấp thông tin của Tôi và thông tin các khoản vay theo các Hợp đồng cho vay Tôi đã ký kết với SHB Finance cho Bên Thứ Ba: Có Không

Tôi đồng ý nhận thông tin quảng cáo của SHB Finance: Có Không

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ

Sau khi nghiên cứu kỹ sản phẩm cho vay của SHB Finance và đồng ý với toàn bộ nội dung được nêu tại Bản Điều khoản điều kiện là một phần không thể tách rời của Đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng cho vay này, Bên vay đề nghị như sau:

1. ĐỀ NGHỊ KHOẢN VAY

1.1. SỐ TIỀN ĐỀ NGHỊ VAY

1.1.1. Khoản vay tiêu dùng (bằng số): _____ VND.

Bằng chữ: _____ đồng.

1.1.2. Khoản vay phục vụ nhu cầu đời sống (bằng số): _____ VND.

Bằng chữ: _____ đồng.

*** Lưu ý:** Tổng số tiền đề nghị vay tối đa 100.000.000 VND (Một trăm triệu đồng). Trường hợp bên vay đã có khoản vay tại SHB Finance và đang còn hiệu lực thì tổng dư nợ của các khoản vay không vượt quá 100.000.000 VND (Một trăm triệu đồng).

1.2. TÊN/MÃ SẢN PHẨM VAY VỐN ĐỀ NGHỊ THAM GIA: _____

1.3. MỤC ĐÍCH VAY

1.3.1. Khoản vay tiêu dùng:

- Du lịch Sửa chữa nhà ở Mua sắm phương tiện đi lại Khám/Chữa bệnh
 Chi phí học tập Văn hóa, thể dục, thể thao Mua sắm đồ dùng, thiết bị gia đình

1.3.2. Khoản vay phục vụ nhu cầu đời sống:

a. Mua sắm hàng hóa/ dịch vụ khác (không bao gồm hàng hóa/dịch vụ thuộc các mục đích tại Điểm 1.3.1):

b. Mua bảo hiểm sức khỏe người vay tín dụng: Có Không

Bên vay tích chọn là Có, đồng nghĩa bên vay đồng ý đăng ký tham gia bảo hiểm sức khỏe người vay tín dụng với thời hạn bảo hiểm từ ngày giải ngân đến ngày tất toán khoản vay và đóng phí bảo hiểm là _____% khoản vay tiêu dùng được nêu tại Điểm 1.3.1 và/hoặc khoản vay phục vụ nhu cầu đời sống được nêu tại Tiết a Điểm 1.3.2 hoặc một tỷ lệ khác theo quy định của Công ty cung cấp dịch vụ bảo hiểm có ký hợp tác với SHB Finance, được xác định tại thời điểm giải ngân khoản vay.

1.3.3. Chi tiết loại hàng hóa/dịch vụ: (Chỉ bắt buộc kê khai nếu khoản vay được giải ngân cho Bên bán)

STT	TÊN HÀNG HÓA/DỊCH VỤ	LOẠI KHOẢN VAY	SỐ LƯỢNG	GIÁ BÁN THEO HÓA ĐƠN GTGT (VND)	SỐ TIỀN ĐÃ TRẢ TRƯỚC (NẾU CÓ)
1		<input type="checkbox"/> Tiêu dùng <input type="checkbox"/> Phục vụ đời sống			
2		<input type="checkbox"/> Tiêu dùng <input type="checkbox"/> Phục vụ đời sống			
...		<input type="checkbox"/> Tiêu dùng <input type="checkbox"/> Phục vụ đời sống			

Tổng số tiền bên vay trả trước cho Bên bán: _____ VND.

Tổng số tiền đề nghị vay mua hàng hóa/ dịch vụ: _____ VND.

1.4. THỜI HẠN VAY YÊU CẦU: _____ tháng (tối thiểu 01 tháng và tối đa 48 tháng).

1.5. LÃI SUẤT CHO VAY TỐI ĐA: _____%/tháng (tương đương với Lãi suất quy đổi là _____%/năm).

1.6. PHƯƠNG THỨC CHO VAY: Cho vay từng lần.

1.7. PHƯƠNG THỨC GIẢI NGÂN:

Khoản vay tiêu dùng và khoản vay phục vụ nhu cầu đời sống sẽ được giải ngân bằng một trong các hình thức sau:

1.7.1. Giải ngân cho Bên bán:

Giải ngân vào tài khoản Ngân hàng của Bên Bán mở tại:

Ngân hàng: _____ Chi nhánh/PGD: _____

Số tài khoản: _____ Tên tài khoản: _____

Bên Bán là: _____ Mã số thuế Doanh nghiệp: _____

1.7.2. Giải ngân trực tiếp cho Bên vay: Giải ngân vào tài khoản Ngân hàng của Bên vay mở tại:

Ngân hàng: _____ Chi nhánh/PGD: _____

Số tài khoản/Số thẻ: _____ Tên chủ tài khoản/chủ thẻ: _____

 Giải ngân thông qua Đại lý chi hộ và Bên vay cam kết không có tài khoản thanh toán tại bất kỳ Tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán nào. Giải ngân bằng phương thức khác: _____**1.7.3. Riêng đối với khoản vay mua bảo hiểm sức khỏe người vay tín dụng:**

SHB Finance chuyển số tiền mua bảo hiểm sức khỏe người vay tín dụng được quy định tại Tiết b Điểm 1.3.2 Khoản 1.3 Điều 1 Mục II Phần A của Đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng cho vay này để thanh toán cho Công ty cung cấp dịch vụ Bảo hiểm có ký hợp tác với SHB Finance.

2. ĐĂNG KÝ MỞ VÀ DUY TRÌ TÀI KHOẢN QUẢN LÝ TIỀN VAY: Có Không**2.1. Loại tài khoản:** Tài khoản quản lý tiền vay.**2.2. Loại tiền:** Đồng Việt Nam (VND).**2.3. Số tiền phí duy trì và quản lý Tài khoản quản lý tiền vay (nếu có):** _____ VND/khoản vay.**2.4. Hiệu lực của Tài khoản quản lý tiền vay:** Ngày bắt đầu hoạt động của tài khoản là ngày SHB Finance thông báo giải ngân khoản vay thành công cho Bên vay. Tài khoản sẽ tự động đóng khi khoản vay tất toán.**B. PHẦN HỢP ĐỒNG CHO VAY****BÊN CHO VAY:** Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội ("SHB Finance")

Địa chỉ: Tòa nhà Gelex, 52 Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Mã số doanh nghiệp: 0107779290

Đại diện bởi: _____ Chức vụ: _____

Giấy ủy quyền (nếu có): _____

BÊN VAY: là cá nhân có các thông tin nêu tại Mục I Phần A thuộc Đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng cho vay này

Căn cứ Hồ sơ Đề nghị của Bên vay, sau khi SHB Finance đánh giá năng lực thực hiện khoản vay của Bên vay, Hai bên cùng thống nhất ký Hợp đồng cho vay (sau đây gọi tắt là "Hợp đồng") với các điều khoản sau đây:

ĐIỀU 1. NỘI DUNG KHOẢN VAY**1.1. Số tiền vay****1.1.1. Khoản vay tiêu dùng:**

Bằng số: _____ VND.

Bằng chữ: _____ VND.

1.1.2. Khoản vay phục vụ nhu cầu đời sống:

Bằng số: _____ VND.

Bằng chữ: _____ VND.

1.1.3. Tổng số tiền vay vốn:

Bằng số: _____ VND.

Bằng chữ: _____ VND.

1.2. Thời hạn vay: _____ tháng.**1.3. Phí duy trì và quản lý Tài khoản quản lý tiền vay (nếu có):** _____ VND.**1.4. Phí cam kết rút vốn thu một lần (nếu có):** _____ VND.**1.5. Ngày giải ngân:** Là ngày SHB Finance ghi nhận giải ngân khoản vay và bắt đầu tính lãi được quy định chi tiết tại Khoản 1.1 - Bản Điều khoản điều kiện đính kèm Hợp đồng cho vay này.

1.6. Mục đích vay vốn: Như nêu tại Khoản 1.3 Điều 1 Mục II Phần A Phần Đề nghị vay vốn thuộc Đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng cho vay.

1.7. Phương thức cho vay: Cho vay từng lần.

1.8. Phương thức tính lãi: Được quy định chi tiết tại Khoản 4.2 Điều 4 - Bản Điều khoản điều kiện đính kèm Hợp đồng cho vay này.

1.9. Lãi suất cho vay: _____%/tháng (tương đương với Lãi suất quy đổi là _____%/năm).

1.10. Chậm thanh toán khoản vay: Được quy định tại Khoản 4.3 Điều 4 - Bản Điều khoản điều kiện đính kèm Hợp đồng cho vay này. Đối với sản phẩm cho vay áp dụng mức lãi suất cho vay trong hạn là 0% thì lãi suất cho vay trong hạn làm cơ sở tính lãi quá hạn và lãi chậm trả là _____%/năm.

1.11. Phương thức giải ngân: SHB Finance giải ngân Số tiền vay theo đề nghị của Bên vay nêu tại Khoản 1.7 Điều 1 Mục II Phần A - Đề nghị vay vốn thuộc Đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng cho vay này.

1.12. Khoản phải trả hàng tháng dự kiến [không bao gồm Phí duy trì và quản lý tài khoản quản lý tiền vay và Phí cam kết rút vốn (nếu có)]: _____ VND.

1.13. Đồng tiền cho vay và đồng tiền trả nợ: Đồng Việt Nam (VND).

1.14. Lịch trả nợ: Sẽ được SHB Finance gửi đến Bên vay sau khi khoản vay đã được SHB Finance phê duyệt, chi tiết nêu tại Điều 5 - Bản Điều khoản điều kiện đính kèm Hợp đồng cho vay này.

*** LƯU Ý:** Đối với trường hợp Bên vay thực hiện ký kết Hợp đồng cho vay này trước thời điểm SHB Finance phê duyệt khoản vay cho Bên vay thì thông tin cụ thể về: Số tiền vay, Thời hạn vay, Phí duy trì và quản lý Tài khoản quản lý tiền vay (nếu có), Lãi suất vay của khoản vay được phê duyệt sẽ được SHB Finance thông báo cho Bên vay qua điện thoại/tin nhắn/... trước khi giải ngân và đảm bảo số tiền vay không vượt quá số tiền đề nghị vay nêu tại Mục II Phần A Đề nghị vay vốn của Đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng cho vay này.

ĐIỀU 2. CÁC THỎA THUẬN KHÁC

2.1. Bên vay có trách nhiệm cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến khoản vay để SHB Finance thực hiện thẩm định và quyết định cho vay, kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay và trả nợ của Bên vay.

2.2. Bên vay cam kết các thông tin mà Bên vay kê khai tại Mục I Phần A Đề nghị vay vốn thuộc Đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng cho vay này là hoàn toàn đúng sự thật, hợp pháp và không có thông tin nào bị che giấu hoặc bị làm sai lệch.

2.3. Bên vay có trách nhiệm và cam kết sử dụng vốn vay đúng mục đích như đã nêu tại Khoản 1.3 Điều 1 Mục II Phần A Đề nghị vay vốn của Đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng cho vay này. Bên vay chịu trách nhiệm cung cấp cho SHB Finance thông tin chứng minh mục đích sử dụng tiền vay theo yêu cầu của SHB Finance và/hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin này.

2.4. Ngoài các khoản phải trả theo thỏa thuận tại Hợp đồng này, Bên vay không phải trả thêm bất kỳ khoản phí nào cho nhân viên SHB Finance hoặc bất kỳ đối tượng liên quan nào khác.

2.5. Bên vay đồng ý xác nhận các nội dung sau:

2.5.1. Bên vay đã nghiên cứu kỹ trước khi ký hợp đồng và đã được SHB Finance cung cấp đầy đủ thông tin đến khoản vay và Hợp đồng, Bản Điều khoản điều kiện kèm theo Hợp đồng này.

2.5.2. Bên vay chấp thuận giao kết Hợp đồng này sau khi đã đọc, hiểu rõ và đồng ý tuân thủ theo các điều khoản của Hợp đồng và Bản Điều khoản điều kiện kèm Hợp đồng.

2.5.3. Bên vay hiểu rằng các thông tin kê khai tại Mục A – Đề nghị vay vốn là do Bên vay cung cấp và đề nghị. SHB Finance sẽ xem xét và quyết định cấp tín dụng. Bên vay hoàn toàn đồng ý với Số tiền vay, Thời hạn vay, mức Phí duy trì và quản lý Tài khoản quản lý tiền vay (nếu có), mức Phí cam kết rút vốn (nếu có), Lãi suất vay mà SHB Finance quyết định phê duyệt cấp tín dụng.

2.6. Hợp đồng cho vay này sử dụng theo mẫu chung và bao gồm 03 phần: Phần Đề nghị vay vốn, Phần Hợp đồng cho vay, Phần Bản Điều khoản điều kiện và các thỏa thuận, phụ lục bổ sung khác do hai bên cùng thống nhất (nếu có). Bản Điều khoản điều kiện là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này. Mẫu Hợp đồng và Bản Điều khoản điều kiện sẽ được SHB Finance công khai đăng tải trên website www.shbfinance.com.vn, Ứng dụng di động dành cho Khách hàng của SHB Finance và niêm yết tại Trụ sở chính, các điểm giới thiệu dịch vụ của SHB Finance.

2.7. Hợp đồng này được điều chỉnh theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp giữa Bên vay và SHB Finance liên quan đến hợp đồng này sẽ được các bên giải quyết trên cơ sở thương lượng và tôn trọng lẫn nhau. Nếu không thể giải quyết bằng thương lượng, một trong hai bên quyền lựa chọn đưa tranh chấp ra giải quyết tại Trọng tài hoặc Tòa án có thẩm quyền và bên còn lại sẽ mặc nhiên đồng ý với cơ quan tài phán mà nguyên đơn đã lựa chọn. Trong trường hợp lựa chọn đưa tranh chấp ra giải quyết tại Trọng tài, nguyên đơn có toàn quyền: (i) lựa chọn hình thức giải quyết tranh chấp; (ii) lựa chọn trung tâm trọng tài; (iii) quyết định số lượng trọng tài viên; (iv) chỉ định trọng tài viên; (v) quyết định quy tắc tố tụng trọng tài, địa điểm giải quyết trọng tài phù hợp với quy định pháp luật.

2.8. Hợp đồng có hiệu lực kể từ thời điểm Bên vay chấp thuận với các nội dung Đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng cho vay này và thực hiện ký/ xác thực thông qua phương tiện điện tử và SHB Finance đã giải ngân khoản vay cho Bên vay.

2.9. Hợp đồng được lập dưới hình thức văn bản giấy/thông điệp dữ liệu (văn bản điện tử) theo quy định pháp luật.

2.9.1. Trường hợp hình thức Hợp đồng là bản giấy:

a. Hợp đồng bao gồm 02 Bản gốc, Bên vay đồng ý giữ 01 bản gốc có chữ ký của Bên vay và người chứng kiến của SHB Finance và không có chữ ký của người đại diện có thẩm quyền giao kết Hợp đồng của SHB Finance.

b. Bên Vay có thể yêu cầu SHB Finance cung cấp Bản sao Hợp đồng hoàn chỉnh, có chữ ký có chữ ký của người đại diện có thẩm quyền và được đóng dấu của SHB Finance thông qua Đường dây nóng (**19002198**).

2.9.2. Trường hợp hình thức Hợp đồng là văn bản điện tử: Hợp đồng được thiết lập dưới dạng thông điệp dữ liệu điện tử theo quy định của Pháp luật, được lưu trữ trên phương tiện điện tử của SHB Finance, Đơn vị cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số và của Bên vay, và có giá trị pháp lý thực hiện mà các Bên có thể không phải ký thêm bất kỳ hợp đồng nào khác. Chữ ký điện tử của SHB Finance và của Bên vay có giá trị pháp lý thay cho chữ ký tay của Bên vay và chữ ký của Người đại diện theo pháp luật được đóng dấu của SHB Finance.

CAM KẾT CỦA BÊN VAY

“Tôi cam kết đã đọc, hiểu rõ, đồng ý giao kết và tuân thủ với toàn bộ nội dung tại Hợp đồng này và Bản điều khoản điều kiện đi kèm.”

BÊN VAY (ký và ghi rõ họ tên)/(chữ ký số)		ĐẠI DIỆN SHB FINANCE (ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)/(chữ ký số)
Chữ ký thứ nhất	Chữ ký thứ hai	
Ngày: □□/□□/□□□□		Ngày: □□/□□/□□□□

PHẦN DÀNH CHO NHÂN VIÊN SHB FINANCE (NẾU CÓ)

- Tôi cam đoan đã kiểm tra và đối chiếu các thông tin trên giấy tờ photo/hình ảnh scan/ảnh chụp mà Bên vay cung cấp với bản gốc và xác nhận các thông tin Bên vay kê khai nêu trên đều khớp đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ thu thập được.
- Tôi cam kết đã chứng kiến và xin xác nhận về việc giao kết Hợp đồng cho vay giữa Bên vay và SHB Finance là có thật.

Chữ ký (ký và ghi rõ họ tên)	DSA/Telesales code: _____
	Courier code: _____
	SĐT liên hệ của người chứng kiến từ SHB Finance: _____
Ngày: □□/□□/□□□□	Chi nhánh/POS/Hub: _____